TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2024/HS-PT
Ngày 31 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Thảo
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Sơn
Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 84/2024/TLPT - HS ngày 07 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Thị B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Phạm Thị B, sinh năm 1992 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm D X, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân G và bà Nguyễn Thị Đ; chồng: Nguyễn Văn H và 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: năm 2019 bị Công an xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc"; năm 2021 bị Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua nguồn tin tố giác của quần chúng nhân dân. Hồi 17 giờ 45 ngày 05/4/2024

Cơ quan điều tra Công an huyện Y làm việc với B về hành vi mua bán trái phép "số Lô, số Đề", B giao nộp 01 điện thoại Samsung Galaxy A23 lắp sim thuê bao số 0385611332, đăng nhập tài khoản Zalo "Ninh Bình" và khai nhận ngày 05/4/2024 B đã sử dụng điện thoại trên để nhắn tin mua bán trái phép "số Lô, số Đề" cho B1 và H1. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập, làm việc và thu giữ điện thoại của Bộ và H1; kết quả điều tra thể hiện ngày 05/4/2024 Bộ sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A15 lắp 02 sim thuê bao số 0982011130 và 0943135111 đăng nhập tài khoản Zalo "Minh Quân B", H1 sử dụng điện thoại Samsung Galaxy A23 lắp sim thuê bao số 0989205862 nhắn tin đến tài khoản Zalo "Ninh Bình" và số điện thoại 0385611332 của B để mua "số Lô, số Đề". Hình thức mua bán và trả thưởng "số L, số Đề" là dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, cụ thể như sau:

- Đề 2 số, 3 số: Người mua chọn 2 hoặc 3 chữ số, so với 2 hoặc 3 số cuối của giải đặc biệt của xổ số kiến thiến Miền B, nếu trùng thì được trả thưởng theo tỉ lệ "Đề 2 số" gấp 80 lần tiền mua, "Đề 3 số" gấp 400 lần tiền mua;

- Lô H: Người mua chọn các số có 02 chữ số, so với 02 số cuối của tất cả các giải của xổ số kiến thiết Miền B, nếu trùng thì được trả thưởng theo tỉ lệ cứ 23.000 đồng tiền mua (gọi là 01 điểm), được trả thưởng 80.000 đồng/01 giải.

- Lô xiên 3: Người mua chọn các dãy số gồm có 03 số (mỗi số có 02 chữ số), nếu tất cả các số đã chọn trùng với 02 chữ số cuối trong các giải của kết quả xổ số, thì được trả thưởng gấp 40 lần tiền mua.

Hành vi mua bán số Lô, số Đề của các bị cáo trong ngày 05/4/2024 như sau:

Bộ N mua của B gồm: Lô H gồm các số "58, 85, 69, 01, 72, 30" mỗi số 50 điểm thành tiền là 5.750.000 đồng; số "69" là 150 điểm thành tiền là 3.450.000 đồng. Số Đề các số "558, 130, 58, 30" mỗi số 200.000 đồng, thành tiền là 800.000 đồng; các số "85, 03" mỗi số là 100.000 đồng, thành tiền là 200.000 đồng. Tổng cộng tiền mua số Lô, số Đề là 10.200.000 đồng.

H1 nhắn tin mua của B gồm: Lô H số "33" là 200 điểm thành tiền là 4.600.000 đồng. Lô xiên 3 các số "12, 29, 90" với số tiền là 500.000 đồng. Tổng cộng tiền mua số L là 5.100.000 đồng.

Hành vi mua bán trái phép "số Lô, số Đề" của các bị cáo bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày; các bên chưa thanh toán tiền mua, bán "số Lô, số Đề" cho nhau.

Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Thị B đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 29/8/2024 Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị B 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày

bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Phạm Văn B1 và Phạm Văn H1 mỗi bị cáo 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) về tội "Đánh bạc", quyết định xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/9/2024 bị cáo Phạm Thị B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị B thay đổi nội dung kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị B, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 29/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị B 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Thị B đã nộp số tiền 15.200.000 đồng gồm tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu tiền số 0001835 ngày 18/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để bị cáo có điều kiện chăm sóc con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 04/9/2024 bị cáo Phạm Thị B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin được cải tạo

tại địa phương. Căn cứ khoản 1 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi nội dung kháng cáo của bị cáo. Xét thấy kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị B thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 05/4/2024 bị cáo Phạm Thị B đã bán "số Lô, số Đề" cho các bị cáo Phạm Văn B1 và Phạm Văn H1 với tổng số tiền là 15.300.000 đồng; trong đó Bộ mua của B "Lô Hà Nội và số Đề" với số tiền là 10.200.000 đồng; H1 mua của B "Lô H và L xiên 3" với số tiền là 5.100.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Thị B đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là một trong những nguyên nhân làm khánh kiệt kinh tế của nhiều gia đình, làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo có xuất trình 01 Biên lai nộp tiền phạt bổ sung số tiền 15.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có bố đẻ là ông Phạm Xuân G có tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 và được Giám đốc Công an tỉnh N tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nêu trên nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền cũng đủ điều kiện giáo dục cải tạo bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Vì vậy, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2024/HSST ngày 29/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù đối với bị cáo Phạm Thị B.

[4] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Thị B được chấp nhận nên bị cáo không chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 342; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị B, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 29/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo **Phạm Thị B** 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Thị B đã nộp số tiền 15.200.000 đồng gồm tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu tiền số 0001835 ngày 18/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Thị B không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 31/10/2024.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao (01bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (02bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03bản);
- Phòng HSNV Công an Ninh Bình (01bản);
- TAND huyện Y (4 bản);
- VKSND huyện Y (01bản);
- Chi cục THA huyện Y (01bản);
- Công an huyện Y (01bản);
- Bị cáo (01bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03bản);
- Thông báo chính quyền địa phương b/c.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Bùi Thị Thảo